| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ THUỶ NGUYÊN**<br>**THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Bản án số: 71/2025/HNGĐ-ST<br>Ngày 12-5-2025<br>V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con | |

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUỶ NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Nguyễn Quốc Phương.

*Các Hội thẩm nhân dân*:

Ông Doãn Văn Sáng.

Bà Bùi Thuý Mở.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa***: Bà Hoàng Thị Ngoan - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 38/2025/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 02 năm 2025 về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Trần Thị H, sinh năm 1997; nơi cư trú: Thôn 5, khu vực Lại Xuân, xã Liên Xuân, thành phố Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng; vắng mặt;

- *Bị đơn:* Anh Hoàng Văn K, sinh năm 1991; đăng ký thường trú: Thôn 5, khu vực Lại Xuân, xã Liên Xuân, thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; Hiện đang chấp hành án phạt tù tại Trại giam Xuân Nguyên; vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Nguyên đơn là chị Trần Thị H trình bày* (qua đơn khởi kiện và bản tự khai)*:* Chị kết hôn với anh Hoàng Văn K trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã G, huyện T, thành phố Hải Phòng ngày 28/02/2017. Quá trình chung sống, vợ chồng hoà thuận, hạnh phúc đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn vợ chồng. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm trong làm

ăn kinh tế. Vợ chồng không còn tiếng nói chung, thường xuyên xảy ra cãi vã, xúc phạm lẫn nhau. Chị và anh Kiên sống ly thân nhau từ năm 2020, không còn quan tâm đến nhau nữa. Mâu thuẫn vợ chồng đã được hai bên gia đình và bạn bè khuyên giải nhiều lần nhưng không có kết quả. Năm 2023, anh Kiên phạm tội, hiện đang chấp hành án phạt tù tại Trại giam Xuân Nguyên. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Kiên. Chị và anh Kiên có 02 con chung là Hoàng Gia B, sinh ngày 02/7/2017 và Hoàng Gia H, sinh ngày 12/11/2018. Khi ly hôn, chị đề nghị Toà án giải quyết giao cả 02 con chung Hoàng Gia B và Hoàng Gia H cho chị được trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng cho con do chị và anh Hoàng Văn K tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết. Chị và anh Hoàng Văn K không có tài sản chung, chị không yêu cầu Toà án giải quyết. Chị có đơn đề nghị xét xử vắng mặt vì lý do bận công việc.

*Bị đơn là anh Hoàng Văn K trình bày* (qua biên bản lấy lời khai của đương sự ngày 21/3/2025 của Toà án): Anh kết hôn với chị Trần Thị H trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Gia Đức, huyện Thuỷ Nguyên (nay là xã Bạch Đằng, thành phố Thuỷ Nguyên), thành phố Hải Phòng ngày 28/02/2017. Quá trình chung sống, vợ chồng hoà thuận, hạnh phúc đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn vợ chồng. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm trong làm ăn kinh tế. Vợ chồng không còn tiếng nói chung, thường xuyên xảy ra cãi vã, xúc phạm lẫn nhau. Nay chị Hạnh xin ly hôn, anh đồng ý. Anh và chị Hạnh có 02 con chung là Hoàng Gia B, sinh ngày 02/7/2017 và Hoàng Gia H, sinh ngày 12/11/2018. Khi ly hôn, anh đề nghị Toà án giải quyết giao 02 con cho anh được trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng con anh không yêu cầu chị Hạnh thực hiện. Anh và chị Hạnh không có tài sản chung, không yêu cầu Toà án giải quyết. Hiện anh đang chấp hành án phạt tù tại Trại giam Xuân Nguyên nên anh đề nghị xét xử vắng mặt.

Cháu Hoàng Gia B trình bày nguyện vọng muốn được ở với mẹ Trần Thị H nếu bố mẹ ly hôn, không ở với nhau nữa.

*Ý kiến của Kiểm sát viên*: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho chị Trần Thị H ly hôn với anh Hoàng Văn K. Về con chung, giao cho chị Trần Thị H trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung. Về cấp dưỡng cho con và chia tài sản chung, các bên đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết. Về án phí, chị Trần Thị H có nghĩa vụ nộp án phí dân sự sơ thẩm.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án

Chị Trần Thị H xin ly hôn với anh Hoàng Văn K là vụ án hôn nhân gia đình về ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Anh Kiên là bị đơn, cư trú tại thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng nên Tòa án nhân dân thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng có thẩm quyền giải quyết vụ án theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về việc vắng mặt nguyên đơn và bị đơn tại phiên toà

Chị Trần Thị H là nguyên đơn và anh Hoàng Văn K là bị đơn và đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[3] Về nội dung yêu cầu khởi kiện

[3.1] Về yêu cầu ly hôn

Chị Trần Thị H với anh Hoàng Văn K kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đủ điều kiện kết hôn và có đăng ký, được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chứng nhận kết hôn nên việc kết hôn giữa chị Hạnh và anh Kiên là hợp pháp. Xuất phát từ mâu thuẫn vợ chồng, chị Hạnh và anh Kiên đã sống ly thân từ năm 2020 đến nay. Xác định tình cảm vợ chồng với anh Kiên không còn, chị Hạnh yêu cầu được ly hôn với anh Kiên. Bị đơn anh Kiên cũng đồng ý ly hôn với chị Hạnh vì xác định vợ chồng không còn tình cảm. Điều này chứng minh hôn nhân giữa chị Hạnh và anh Kiên đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho chị Hạnh ly hôn với anh Kiên.

[3.2] Về yêu cầu người trực tiếp nuôi con khi ly hôn

Chị Trần Thị H và anh Hoàng Văn K có 02 con chung là Hoàng Gia B, sinh ngày 02/7/2017 và Hoàng Gia H, sinh ngày 12/11/2018. Chị Hạnh đề nghị giao cả 02 con cho chị được trực tiếp nuôi. Anh Kiên có quan điểm xin được trực tiếp nuôi cả 02 con. Xét thấy từ khi ly thân đến nay chị Hạnh là người trực tiếp nuôi cả 02 con chung, con chung Hoàng Gia B có nguyện vọng được ở cùng với mẹ, mặt khác hiện nay anh Kiên đang chấp hành án phạt tù tại Trại giam Xuân Nguyên không có điều kiện, khả năng nuôi dưỡng 02 con chung. Do vậy để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của các con chung Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của chị Hạnh, giao 02 con chung tên Hoàng Gia B và Hoàng Gia H cho chị Trần Thị H

trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với các Điều 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3.3] Về việc cấp dưỡng cho con

Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con. Chị Trần Thị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung, nhưng chị đề nghị việc cấp dưỡng cho con để chị và anh Kiên tự thỏa thuận không yêu cầu Toà án giải quyết. Do vậy, Hội đồng xét xử không buộc anh Kiên phải cấp dưỡng cho con chung.

[3.4] Về việc chia tài sản chung khi ly hôn

Chị Trần Thị H và anh Hoàng Văn K thống nhất không có tài sản chung, không yêu cầu Toà án giải quyết nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[4] Về nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm

Chị Trần Thị H là nguyên đơn xin ly hôn nên phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, các điều 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

- Cho chị Trần Thị H ly hôn với anh Hoàng Văn K.

- Giao cho chị Trần Thị H trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là Hoàng Gia B, sinh ngày 02/7/2017 và Hoàng Gia H, sinh ngày 12/11/2018 đến khi mỗi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Chị Trần Thị H phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Đối trừ với số tiền tạm ứng án phí đã nộp (theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010371 ngày 14 tháng 02 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủy Nguyên), chị Trần Thị H đã nộp đủ án phí.

- Nguyên đơn và bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự

có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- TAND, VKSND TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Thuỷ Nguyên;
- Chi cục THADS TP. Thuỷ Nguyên;
- UBND xã Bạch Đằng (GCNKH số 08 ngày 28/02/2017 của UBND xã Gia Đức);
- Lưu: VT, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Quốc Phương**